

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số
Trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023

Thực hiện Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định 1829/QĐ -UBND ngày 30/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4162/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về đánh chính Phụ lục một số điểm số chỉ số thành phần kèm theo Quyết định số 3853/QĐ-UBND. Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc ban hành các chỉ tiêu chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Thực hiện Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023.

UBND xã Quảng Ngọc báo cáo về việc rà soát, kết quả thực hiện các tiêu chí chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

Bám sát Đề án Chuyển đổi số của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Quốc gia và của BCĐ Chuyển đổi số tỉnh Thanh Hoá, ngày 25 tháng 03 năm 2022, Đề án của huyện Quảng Xương về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

*** Các nghị quyết đã bàn hành:**

-Đảng uỷ xã Quảng Ngọc đã ban hành nghị quyết số 52 / NQ/ĐU ngày 25/ 3/ 2022 về việc lãnh đạo chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Ngọc.

-Nghị quyết số 71 NQ/ ĐU ngày 01 / 02 / 2023 về chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc;

-Nghị quyết số 54 / NQ - HĐND xã Quảng Ngọc ngày 28/4/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc.

****Các kế hoạch đã ban hành:***

Kế hoạch số 25 /KH- UBND ngày 22/ 9/ 2022 về thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030,

Kế hoạch số 26/ KH - UBND Quảng Ngọc ngày 22/9/2022 về việc chuyển đổi số đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 xã Quảng Ngọc,

Kế hoạch số 18/ KH- UBND xã Quảng Ngọc ngày 7/4/ 2023 về việc chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023.

Kế hoạch số 25 /KH - UBND xã Quảng Ngọc ngày 02/5/2023 về tập huấn ban chỉ đạo, cán bộ, công chức, doanh nghiệp các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023;

Kế hoạch số 26/ KH - UBND xã Quảng Ngọc ngày 25 / 5 / 2023 về tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023.

****Các quyết định đã ban hành:***

-Quyết định số 2402/ QĐ - UBND xã Quảng Ngọc ngày 19/12/2022 Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số cấp xã, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, phụ trách, chỉ đạo từng lĩnh vực, từng đơn vị thôn trên địa bàn xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, thành lập tổ giúp việc cho ban chỉ đạo,

-Quyết định số 2043 / QĐ - UBND xã ngày 19/ 12/ 2022 về việc toàn các tổ công nghệ số cộng đồng để giúp Ban chỉ đạo xã, triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả chương trình chuyển đổi số của địa phương năm 2023. Bên cạnh đó quá trình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc về chủ trương, giải pháp thực hiện của BCD chuyển đổi số cấp huyện, luôn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và sâu sát của Cấp uỷ Đảng - Chính quyền địa phương, có sự vào cuộc mạnh mẽ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp và người dân, nên Chuyển đổi số ở địa phương năm 2023 đã thu được những kết quả đáng khích lệ.

2. Công tác thông tin tuyên truyền.

Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Quảng Ngọc xác định công tác tuyên truyền là khâu quan trọng, cần phải đi trước một bước để thâm sâu vào nhận thức của người dân trên địa bàn dân cư, làm thay đổi về nhận thức, đến hành động chuyển đổi số.

-Hình thức tuyên truyền thông qua các hội nghị của xã, các ban ngành đoàn thể, tuyên truyền hội nghị khu dân cư, tổ chức tập huấn cho ban chỉ đạo, tổ giúp việc, tổ công nghệ số đồng các thôn; tổ trưởng tổ phó tổ an ninh xã hội tổng có 12 hội nghị về chuyển đổi số.

-Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã chuyên mục chuyển đổi số về tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với sự phát triển của đời sống xã

hội, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn cài đặt, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền qua các nền tảng số, bằng các bài viết về chuyển đổi số có 22 bài được ghi âm, quét văn bản thành bài phát nhiều lần trên sóng đài truyền thanh xã. chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh,

-Quét văn bản thành giọng đọc trên MP3 gửi về thôn để tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của thôn đến với nhân dân.

- Việc ứng dụng Zalo của Ban chỉ đạo chuyển đổi số: Xã đã thành lập trang Zalo về chuyển đổi số cấp xã, chỉ đạo cho 09 đơn vị thôn thành lập 9 tổ Zalo công nghệ số cộng đồng cùng nhóm tổ an ninh xã hội, triển khai đồng bộ trên 9 thôn để thực hiện giải quyết công việc, báo cáo về BCD chuyển đổi số xã và phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền chủ trương, hướng dẫn của Nhà nước về chuyển đổi số.

- Hướng dẫn người dân tham gia vào trang chuyển đổi số Quốc gia trên nền tảng mạng Zalo, hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng, sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc tạo lập tài khoản thanh toán ngân hàng, ví điện tử (Viettel Pay, VNPT Pay, MoMo, VNPAY...); hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, chính sách xã hội, sức khỏe điện tử, thanh toán học phí, số liên lạc điện tử...

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên trang thông tin điện tử xã; hệ thống loa truyền thanh xã và hệ thống loa thôn để người dân tiếp cận.

- Công tác tuyên truyền trực quan: UBND xã phối hợp với doanh nghiệp Viettel Thanh Hóa in 10 băng zon, 85 pa nô khẩu hiệu chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc, bằng nguồn kinh phí của doanh nghiệp Viettel Thanh Hóa tài trợ.

- Với những hình thức tuyên truyền trên, đã nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong Cán bộ, Đảng viên và doanh nghiệp, tác động vào ý thức của nhân dân. Cho đến nay tỷ lệ người dân có ý thức làm thủ tục trực tuyến ngày càng tăng, không còn tình trạng phải chờ đợi, xếp hàng tại bộ phận một cửa theo mô hình “3 KHÔNG”. Người dân đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào cuộc sống, hình thành thói quen và tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số của địa phương.

2.Công tác ban hành cơ chế, chính sách, văn bản, quy định.

Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ huyện Quảng Xương và kế hoạch của UBND huyện về giao chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2023. Ban chấp hành Đảng bộ xã Quảng Ngọc đã tổ chức hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số là nhiệm vụ quan trọng, trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân là quan trọng, cần thiết nên tập trung sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quyết liệt của UBND

xã, sự vào cuộc của ủy ban MTTQ, các đoàn thể trong toàn xã, cả hệ thống chính trị phải vào cuộc tạo thành sức mạnh tổng hợp trong chuyển đổi số.

Đảng ủy đã ban hành 2 nghị quyết về lãnh đạo chuyển đổi số, HĐND xã đã ban hành nghị quyết cơ chế chính sách trong chuyển đổi số, UBND xã ban hành nhiều kế hoạch và quyết định thành lập ban chỉ đạo, tổ giúp việc, tổ cộng nghệ số cộng đồng, chương trình phối hợp giữa UBND xã với các doanh nghiệp viễn thông Viettel Thanh Hóa, Vinaphone Quảng Xương trong công tác chuyển đổi số. Chính vì thế trong năm 2023 đã đạt được những kết quả cao trong chuyển đổi số.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. CHÍNH QUYỀN SỐ

- Chỉ tiêu yêu cầu đánh giá năm 2023: 10
- Chỉ tiêu yêu cầu đạt: 10/10 chỉ tiêu, đạt 100%;

***Kết quả cụ thể:**

1.1. Tiêu chí 1.1 : *Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.*

- Yêu cầu: Có xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.

- Kết quả thực hiện:

-Đảng uỷ xã Quảng Ngọc đã ban hành nghị quyết số 52 / NQ/ĐU ngày 25/ 3/ 2022 về việc lãnh đạo chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Ngọc.

-Nghị quyết số 71 NQ/ ĐU ngày 01 / 02 / 2023 về chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc;

-Nghị quyết số 54 / NQ - HĐND xã Quảng Ngọc ngày 28/4/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc.

-Kế hoạch số 25 /KH- UBND ngày 22/ 9/ 2022 về thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030,

-Kế hoạch số 26/ KH - UBND Quảng Ngọc ngày 22/9/2022 về việc chuyển đổi số đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 xã Quảng Ngọc,

-Kế hoạch số 18/ KH- UBND xã Quảng Ngọc ngày 7/4/ 2023 về việc chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023.

-Kế hoạch số 25 /KH - UBND xã Quảng Ngọc ngày 02/ 05 /2023 về tập huấn ban chỉ đạo, cán bộ, công chức, doanh nghiệp

-Kế hoạch số 26/ KH - UBND xã Quảng Ngọc ngày 25 / 5 / 2023 về tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023.

-Quyết định số 2402/ QĐ - UBND xã Quảng Ngọc ngày 19/12/2022 Kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã Quảng Ngọc.

-Quyết định số 2043 / QĐ - UBND xã ngày 19/ 12/ 2022 về việc kiện toàn các tổ công nghệ số cộng đồng.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.1: Đạt**

1.2. Tiêu chí 1.2: *Lãnh đạo, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử.*

- Yêu cầu: 100%

- **Kết quả thực hiện:** Xã đã ban hành 1.807 văn bản đi các loại. Tiếp nhận và xử lý 2.024 lượt văn bản đến, tất cả các văn bản đến và đi đều được lãnh đạo địa phương và các bộ phận chuyên môn xử lý trên môi trường điện tử đạt 100%.

Có 100% cán bộ, công chức cấp xã được cấp và thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ của các cơ quan nhà nước cấp là 20/20 CBCC được cấp tài khoản thư điện tử công vụ đạt 100% . *(Danh sách CBCC có tài khoản thư công vụ kèm theo)* Số còn lại đã đề nghị cấp trên cấp theo quy định.

- Có 100% cán bộ công chức UBND xã Quảng Ngọc thực hiện công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ hoàn toàn trên môi trường mạng thông qua phần mềm (TDOFFICE) và Một cửa điện tử.

(Có chứng minh kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.2: Đạt**

1.3. Tiêu chí nội dung 1.3:

- **Yêu cầu:** *Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật)*

- **Kết quả thực hiện:**

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Cán bộ, công chức chuyên môn xã Quảng Ngọc thực hiện đúng quy định, trên môi trường điện tử, hàng tháng được sở Thông tin và Truyền đánh giá về việc thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (Phần mềm TDOffice).

(Có chứng minh kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.3: Đạt**

1.4. Tiêu chí , nội dung 1.4:

-Yêu cầu: Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của cơ quan nhà nước cấp.

- Kết quả thực hiện: Đã được cấp 20/20 cán bộ, công chức có hộp thư điện tử. Cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng, khai thác hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, được giao

***Đánh giá tiêu chí 1.4: Đạt**

(Có chứng minh kèm theo)

1.5. Tiêu chí , nội dung 1.5:

-Yêu cầu: Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận, cập nhật, xử lý trên hệ thống thông tin một cửa điện tử.

-Kết quả Thực hiện: Tổng số hồ sơ Tiếp nhận và giải quyết qua phần mềm một cửa điện tử 1.807 hồ sơ/ 1.807 đạt 100% hồ sơ giải quyết và trả đúng và trước hạn;

- + Tổng số thủ tục hành chính cấp xã năm 2023 là: 1.807 thủ tục.
- + Số TTHC đưa ra tiếp nhận tại bộ phận một cửa là: 1.807 hồ sơ
- + Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 1807 hồ sơ
- + Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 750 hồ sơ
- + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 1057 hồ sơ
- + Hồ sơ giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ
- + Tỷ lệ đạt: 100 %

Việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết, theo dõi TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông.

(Có chứng minh kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.5: Đạt**

1.6. Tiêu chí, nội dung 1.6:

- Yêu cầu: Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến .

- Kết quả thực hiện: Đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 qua Cổng Dịch vụ công của tỉnh:

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 1.804 hồ sơ, xử lý 1.804 hồ sơ, đạt 100% Trong đó:

- + Dịch vụ công trực tuyến một phần 931 hồ sơ:
- + Dịch vụ công trực tuyến toàn phần 873 hồ sơ

(Theo đánh giá của Trung tâm hành chính công đạt 100%

***Đánh giá tiêu chí 1.6: Đạt**

1.7. Tiêu chí, nội dung 1.7:

- **Yêu cầu:** Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã, giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân (Kênh zalo, trang thông tin điện tử).

- **Kết quả thực hiện:** Trang thông tin điện tử xã Quảng Ngọc hoạt động ổn định đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 43/2011/NĐ-CP). Đăng tải kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND xã Quảng Ngọc và các tin bài đăng tải kịp thời mọi hoạt động của xã Quảng Ngọc trên tất cả các lĩnh vực.

- Quảng Ngọc có kênh giao tiếp ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân thông qua công nghệ số trên facebook xã Quảng Ngọc. Lập 11 nhóm zalo trao đổi công việc như nhóm: UBND xã Quảng Ngọc, nhóm BCD xây dựng nông thôn mới Cấp ủy chi bộ, công đoàn, và nhóm chuyển đổi số và 9 nhóm tương tác an ninh trật tự, an toàn xã hội... để trao đổi thông tin công việc và phản ánh của người dân và cán bộ, tuyên truyền, đảm bảo an ninh trật tự, tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Nhóm za lô ban chỉ đạo xã có 40 thành viên <https://zalo.me/g/jghfxn667>

Nhóm za lô thôn Kỳ Vỹ có 308 thành viên <https://zalo.me/g/hqscxy831>

Nhóm za lô thôn Gia Yên có 252 thành viên <https://zalo.me/g/bwindx267>

Nhóm za lô thôn Uy Bắc có 444 thành viên <https://zalo.me/g/hbehja804>

Nhóm za lô thôn Thắng Phú có 175 thành viên <https://zalo.me/g/reqetz759>

Nhóm za lô thôn Uy Nam có 257 thành viên <https://zalo.me/g/vkvprj247>

Nhóm za lô thôn Xuân Thắng có 153 thành viên <https://zalo.me/g/tjloyo638>

Nhóm za lô thôn Bất Động có 284 thành viên <https://zalo.me/g/ewzrue518>

Nhóm za lô thôn Gia Đại có 220 thành viên <https://zalo.me/g/shuwl169>

Nhóm za lô thôn Xuân Mộc có 275 thành viên <https://zalo.me/g/jyxxhz126>

Nhóm zalo các trực <https://zalo.me/g/bevdyd220>

Nhóm zalo của UBND xã <https://zalo.me/g/eihydr264>

Nhóm zalo công đoàn xã: <https://zalo.me/g/qiycdx401>

(Có chứng minh kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.7: Đạt**

1.8. Tiêu chí 1.8: Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

-Yêu cầu: Có khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện: UBND xã Quảng Ngọc đã khai thác, sử dụng hiệu:

- Trong lĩnh vực Tài chính:

- + Phần mềm kế toán ngân sách (VCS)
- + Phần mềm quản lý tài sản.
- + Phần mềm khai thác báo cáo ngân sách.

- Trong lĩnh vực Tư pháp - hộ tịch

- + Phần mềm Hộ tịch;
- + Phần mềm quản lý hộ tịch, khai sinh điện tử;
- + Phần mềm chứng thực điện tử.

-Trong lĩnh vực văn hoá - xã hội

- + Phần mềm bảo trợ xã hội; quản lý thông tin trẻ em;
- + Phần mềm truyền thanh ứng dụng CNTT.

-Trong lĩnh vực địa chính

- + Phần mềm quản lý bản đồ Microstation V8
- + Phần mềm Autocad
- + Phần mềm dự toán F1

-Trong lĩnh vực Văn phòng

- + Phần mềm Đăng nhập tập trung
- + Phần mềm Một cửa điện tử
- + Phần mềm báo cáo kiểm soát TTHC.

-Lĩnh vực Công an:

- + Phần mềm dữ liệu dân cư Quốc gia
- + Phần mềm quản lý, cấp đăng ký xe

-Lĩnh vực Y tế

- + Phần Mềm quản lý tiêm chủng: <https://tiemchung.vncdc.gov.vn>
- + Phần mềm quản lý tiêm chủng Covid:
<https://tiemchungcovd19.moh.gov.vn>
- + Phần mềm quản lý bệnh KLN: kln.tkyt.vn
- + Phần mềm quản lý bệnh truyền nhiễm; Sốt rét:
<https://baocaobtn.vncdc.gov.vn>
- + Phần mềm khám chữa bệnh: <https://yte-thanhhoa.vnpthis.vn>
- + Phần mềm BHXH: <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>

- + Phần mềm báo cáo thống kê: baocao.tkyt.vn
- + Phần mềm VSMT: <https://moitruongyte.vn>
- + Phần mềm quản lý người khuyết tật: <https://nkt.qlvb.vn>
- + Phần mềm quản lý nhân lực y tế: <https://nhanluc.tkyt.vn>
- + Phần mềm quản lý văn bản: <https://syttthanhhoa.vnptioffice.vn>
- + Phần mềm báo cáo nước sạch; VSMT: <https://vsmt.baocaoyte.com>

-Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo

- + Phần mềm quản lý cán bộ
- + Phần mềm Kế toán Missa
- + Phần mềm tuyển sinh đầu cấp
- + Phần mềm kiểm định chất lượng

(Có chứng minh kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.8: Đạt**

1.9. Chỉ tiêu, nội dung 1.9:

- **Yêu cầu:** Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng

- **Kết quả thực hiện:** Xã Quảng Ngọc đã có Trang thông tin điện tử xã Quảng Ngọc; địa chỉ truy cập quangngoc.quangxuong.thanhhoa.gov.vn.

UBND xã ban hành quyết định số 2333/ QĐ - UBND xã Quảng Ngọc ngày 25/10/2022 về việc thành lập ban biên tập trang thông tin điện tử xã Quảng Ngọc.

Quyết định số 2335/ QĐ - UBND xã Quảng Ngọc, ngày 25/10/2022 về việc ban hành quy chế hoạt động của ban biên tập trang thông tin điện tử.

Trang thông tin điện tử của xã luôn hoạt động đúng theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP góp phần phục vụ hiệu quả cho quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 1.9: Đạt**

1.10. Tiêu chí , nội dung 1.10:

- **Yêu cầu:** Tuyên truyền, đào tạo tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan

- **Kết quả thực hiện.** Năm 2023 các thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, thành viên các tổ công nghệ số cộng đồng đều tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyển đổi số do UBND và Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện tổ

chức, đây là lực lượng nòng cốt cho công tác triển khai thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

100% Cán bộ, Công chức, MTTQ các ngành đoàn thể, cán bộ các thôn, Ban chấp hành các chi hội quần chúng tại cơ sở đều đã được tập huấn về công tác chuyển đổi số, thông qua tập huấn đã góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ từ xã đến thôn về chuyển đổi số, tính cấp thiết của chuyển đổi số, tạo được sự đồng thuận, hành động thiết thực cùng Ban chỉ đạo xã quyết tâm hoàn thành chương trình chuyển đổi số tại địa phương đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

- Xây dựng tuyên truyền và đăng tải trên trang thông tin điện tử xã; hệ thống loa truyền thanh xã và hệ thống loa thôn để người dân tiếp cận.

- Công tác tuyên truyền trực quan: UBND xã phối hợp với doanh nghiệp Viettel Thanh Hóa in 10 băng zon, 85 pa nô khẩu hiệu chuyển đổi số trên đại bàn xã Quảng Ngọc, bằng nguồn kinh phí của doanh nghiệp Viettel Thanh Hóa tài trợ.

- Với những hình thức tuyên truyền trên, đã nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong Cán bộ, Đảng viên và doanh nghiệp, tác động vào ý thức của nhân dân. Cho đến nay tỷ lệ người dân có ý thức làm thủ tục trực tuyến ngày càng tăng, không còn tình trạng phải chờ đợi, xếp hàng tại bộ phận một cửa theo mô hình “3 KHÔNG”. Người dân đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin vào cuộc sống, hình thành thói quen và tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số của địa phương.

(Có minh chứng kèm theo)

****Đánh giá tiêu chí 1.10: Đạt***

2. KINH TẾ SỐ:

- Chỉ tiêu yêu cầu đánh giá năm 2023: 06

- Chỉ tiêu đạt: 06/06 chỉ tiêu, đạt 100%

- Chỉ tiêu chưa hoàn thành: 0

Cụ thể, kết quả đạt như sau:

2.1. Tiêu chí , nội dung 2.1:

- ***Yêu cầu:*** Tuyên truyền nâng cao nhận thức nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, mua bán , phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

- **Kết quả thực hiện:**

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành kế hoạch số 26/ KH - UBND xã Quảng Ngọc ngày 25 / 5 / 2023 về tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Ngọc năm 2023.

- Đã tuyên truyền cho 17 doanh nghiệp, 123 hộ kinh doanh, sản xuất và cho 5.720 người dân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng đạt 100% (Có danh sách kèm theo)

-Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã chuyên mục chuyển đổi số về tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với sự phát triển của đời sống xã hội, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn cài đặt, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền qua các nền tảng số, bằng các bài viết về chuyển đổi số có 22 bài được ghi âm, quét văn bản thành bài phát nhiều lần trên sóng đài truyền thanh xã. chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, trên chuyên

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 2.1: Đạt**

2.2. Tiêu chí, nội dung 2.2:

- **Yêu cầu:** Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (Trang thông tin điện tử, mạng xã hội..)

- **Kết quả thực hiện:** Có 02 sản phẩm, dịch vụ lợi thế của Quảng Ngọc được quảng bá, giới thiệu trên trên mạng internet, mạng xã hội như Facebook, Zalo như sản phẩm:

+ Lúa giống bắc thịnh: : <http://gaobacthinh.com>

+ Giò lụa nhân Huệ

https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods_id=10059

Nhờ đó đã quảng bá được thương hiệu địa phương, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, sức cạnh tranh của sản phẩm, Đạt tỷ lệ 100%, quảng bá trên Trang thông tin điện tử đường link <http://quangngoc.quangxuong.thanhhoa.gov.vn>

Nhờ có công nghệ thông tin (Mạng internet) và các nền tảng công nghệ số, nên khả năng tiếp cận của người dân và khách hàng giao thương, thị trường được mở rộng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 2.2: Đạt**

2.3. Tiêu chí, nội dung 2.3:

- **Yêu cầu:** Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sà thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.

- **Kết quả thực hiện:**

Trong năm 2023 UBND xã tập trung hướng dẫn về các bước quy trình

Năm 2023 địa phương đã xây dựng được 01 sản phẩm OCOP được Hội đồng thẩm định của UBND huyện, đánh giá, thẩm định đạt chất lượng sản phẩm OCOP 3 sao. Giò lụa nhân Huệ

https://postmart.com.vn/home/Goods/index.html?goods_id=10059

Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm lợi thế đưa lên sàn thương mại điện tử và các dịch vụ tiện ích khác.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 2.3: Đạt**

2.4. Tiêu chí 2.4: Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử.

-Yêu cầu của tiêu chí là 60%

- Kết quả Thực hiện:

Trên địa bàn xã có 17 /17 doanh nghiệp sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100 %;

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 2.4: Đạt**

2.5.Tiêu chí , nội dung 2.5.

- **Yêu cầu:** 50 % Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trên môi trường mạng đạt theo chỉ tiêu hàng năm.

-Kết quả thực hiện:

UBND xã đã tuyên truyền đến người dân, các doanh nghiệp trên địa bàn ý nghĩa của việc sử dụng hợp đồng điện tử, trong năm 2023. Qua thống kê đã có 10 /17 doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 58,82%;

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 2.5: Đạt**

2.6. Tiêu chí 2.6: Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt theo chỉ tiêu giao hàng năm.

- Yêu cầu: 55%.

- Kết quả thực hiện:

Có 100% các doanh nghiệp trên địa bàn xã đã áp dụng nền tảng số trong việc sản xuất kinh doanh cũng như quản lý tài chính, quản lý nhân sự của mình.. Nhờ ứng dụng các nền tảng số các công ty đã đem lại doanh thu gấp từ 10

-15 lần so với trước đây, nhân lực làm việc áp dụng máy móc công nghệ số, thanh toán điện tử nhanh chóng, gọn nhẹ, hiệu quả. Trong quản lý tài chính, quản lý nhân sự, sử dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số, sử dụng các nền tảng mạng xã hội (zalo; Facebook...) để thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh.

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 2.6: Đạt

3. XÃ HỘI SỐ

- Chỉ tiêu yêu cầu đánh giá năm 2023: 12

- Chỉ tiêu đạt: 12 /12 chỉ tiêu, đạt 100%

3.1. Tiêu chí 3.1: Yêu cầu của tiêu chí. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt theo các chỉ tiêu giao hàng năm.

- **Kết quả thực hiện:** 9/9 thôn trên địa bàn xã đã tổ chức tập huấn, tuyên truyền về chuyển đổi số như Hướng dẫn cài đặt, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền qua các nền tảng số; hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng, sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua việc tạo lập tài khoản thanh toán ngân hàng, ví điện tử (Viettel Pay, VNPT Pay, MoMo, VNPAY...); hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, chính sách xã hội, sức khỏe điện tử, thanh toán học phí, số liên lạc điện tử; hướng dẫn hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể thiết lập cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử trên các sàn thương mại điện tử, đưa các sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử; sử dụng hóa đơn điện tử, các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh.

- Các đơn vị trường học trên địa bàn xã, kết hợp hội cha mẹ học sinh tập tuyên truyền về kỹ năng số cho phụ huynh trong việc sử dụng số liên lạc điện tử, các phần mềm học trực tuyến phục vụ việc học cho con em mình.

- Công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử và công tác tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số của xã cũng được đặc biệt, quan tâm, chú trọng.

+ Đài truyền thanh xã và hệ thống loa thôn mở chuyên mục tuyên truyền 2lần/ tuần về chuyển đổi số, trang thông tin điện tử đã có chuyên mục về chuyển đổi số thường xuyên đăng bài chuyển tải các nội dung để người dân tiếp cận.

+ Xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền trực quan về chuyển đổi số (Băng zon, tranh cổ động tờ rơi, ... ở trung tâm văn hóa xã và tại Nhà Văn hoá - Khu thể thao các thôn.

-Kết quả đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức đến 4.005 người dân trong độ tuổi lao động trên 5.295 người dân từ 15 tuổi trở lên đạt 75,63 %;

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 3.1: Đạt

3.2. Tiêu chí 3.2: *Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.*

- Yêu cầu: 75%.

- **Kết quả thực hiện:** Tổng số khẩu từ 15 tuổi trên địa bàn xã là 5.295 nhân khẩu, trong đó có 5.205 khẩu có tài khoản ngân hàng và các tài khoản của tổ chức được phép khác (Ngân hàng Agribank nam Thanh Hóa; Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quảng Xương; Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội MB Thanh Hóa) đạt 98,3%; (Có xác nhận của ngân hàng và danh sách kèm theo)

(Có minh chứng kèm theo)

*** *Đánh giá tiêu chí 3.2: Đạt***

3.3. Tiêu chí , nội dung 3.3:

-***Yêu cầu:*** *Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản đạt theo các chỉ tiêu giao hàng năm.*

- **Kết quả thực hiện:**

- Tổng số người dân trưởng thành: 5.295 người.

- Tổng số người dân trưởng thành có điện thoại thông minh : 3.997 người đạt 75,48%;

- Tổng số người dân có thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm ATTT mạng cơ bản Được cài đặt C-mSafe : 2.493 / 3997 người Đạt 62,23%;

(Có minh chứng kèm theo)

*** *Đánh giá tiêu chí 3.3: Đạt***

3.4. Tiêu chí 3.4:*Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh*

- Yêu cầu: 65%

-**Kết quả thực hiện :** Trên địa bàn xã Quảng Ngọc số người trong độ tuổi lao động sử dụng điện thoại thông minh là 3.997 người / 5.295 người trong độ tuổi lao động = 75,48%.

(Có minh chứng kèm theo)

*** *Đánh giá tiêu chí 3.4: Đạt***

3.5. Tiêu chí 3.5: *Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên đạt theo các chỉ tiêu giao hàng năm.*

- Yêu cầu: 95%

-Kết quả thực hiện: Được sự hỗ trợ của VNPT Quảng Xương và các cơ quan chuyên môn cấp trên, tạo lập hồ sơ sức khoẻ điện tử cho từng người dân trên địa bàn, kết quả triển khai, toàn xã có 8.032/ 8055 nhân khẩu, số khẩu được thiết lập hồ sơ sức khoẻ điện tử đạt 99,71%;

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.5: Đạt**

3.6. Tiêu chí , nội dung 3.6:

-Yêu cầu: Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt 10 trở lên.

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 1.135 người / 8.055 trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt 14,09% bằng hình thức tư vấn qua điện thoại và trực tuyến;

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.6: Đạt**

3.7. Tiêu chí , nội dung 3.7:

-Yêu cầu: Các trường Tiểu Học đến trường Trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, khoa học số mở đạt 100%;

-Kết quả Thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc trường Tiểu Học; trường Trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, khoa học số mở đạt 100%;

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.7: Đạt**

3.8. Tiêu chí , nội dung 3.8:

-Yêu cầu: Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đạt 50 trở lên.

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc Trường Mầm Non, Tiểu Học và Trung học cơ sở đã mở tài khoản để thanh toán không dùng tiền mặt.

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.8: Đạt**

3.9. Tiêu chí , nội dung 3.9:

-Yêu cầu: Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử đạt 50 %

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 4.298 người / 5.295 người dân có tài khoản định danh điện tử đạt 81,17 % (Có xác nhận tại công

văn số 3677 ngày 17/11/ 2023 của công an tỉnh thanh hóa và danh sách của xã kèm theo)

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.9: Đạt**

3.10. Tiêu chí , nội dung 3.10:

-Yêu cầu: Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt 30 % trở lên;

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 1.826 người / 5.295 dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt 34,48%; có danh sách từng người chữ ký số và có xác nhận của doanh nghiệp viễn thông kèm theo;

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.10: Đạt**

3.11. Tiêu chí , nội dung 3.11:

-Yêu cầu: Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 20 % trở lên;

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 1.804 lượt người dân trưởng thành có hồ sơ phát sinh, có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 22,58 %; Có xác nhận của Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa .

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí : Đạt**

3.12. Tiêu chí , nội dung 3.12:

-Yêu cầu: Tỷ lệ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đạt 60 % trở lên.

-Kết quả thực hiện: Trên địa bàn xã Quảng Ngọc có 1.694 hộ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt 2.216 hộ sử dụng điện năng tại hợp tác xã điện đạt 76,44 %;

(Có minh chứng kèm theo)

*** Đánh giá tiêu chí 3.12 : Đạt**

4. HẠ TẦNG SỐ

- Chỉ tiêu yêu cầu đánh giá năm 2023: 08 chỉ tiêu
- Chỉ tiêu đánh giá: 08 chỉ tiêu, tỷ đạt 100%
- Chỉ tiêu không đánh giá: 01 chỉ tiêu

Cụ thể:

4.1. Tiêu chí 4.1: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G sẵn sàng cung cấp dịch vụ đến các hộ gia đình.

- Yêu cầu: 100%

- **Kết quả thực hiện:** 100% các thôn trên địa bàn đã được các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G.

Trên địa bàn xã có 5 trạm BTS của nhà mạng Viettel, và nhà mạng Vinaphon. Mobiphone

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 4.1: Đạt

4.2. Tiêu chí 4.2: Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Yêu cầu: Đáp ứng

- **Kết quả thực hiện:** - UBND xã đã được Sở TT&TT tỉnh Thanh Hóa ban hành quyết định số 06/QĐ - STTTT ngày 03/01/2023 phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin mạng nội bộ tại UBND xã, huyện Quảng Xương.

-UBND xã đã ban hành phương án số 10 / PA - UBND xã Quảng Ngọc đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 2416/QĐ - UBND ngày 26/12/2022 về việc ban hành quy chế bảo đảm ANTT, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT tại UBND xã Quảng Ngọc.

+ UBND xã đã ban hành hồ sơ đề xuất cấp độ 1 hệ thống thông tin mạng nội bộ của UBND xã Quảng Ngọc

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 4.2: Đáp ứng

4.3. Tiêu chí 4.3: Cán bộ công chức có máy tính phục vụ công việc

- Yêu cầu: 100%

- **Kết quả thực hiện:** Có 20 / 20 Cán bộ, Công chức tại địa phương đều được trang bị máy tính đạt 100%; Điều được kết nối hệ thống mạng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng bộ phận chuyên môn tại địa phương.

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 4.3: Đạt

4.4. Tiêu chí 4.4: Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn)

- Yêu cầu: Có

- **Kết quả thực hiện:** Xã đã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương được khai thác, sử dụng, vận hành hiệu quả.

+ UBND xã Quảng Ngọc đã khuyến khích các thôn trong năm 2023 mua tivi thông minh chuẩn bị cho họp trực tuyến đến nay có 5/9 thôn sẵn sàng kết nối;

(Có minh chứng kèm theo)

Đánh giá tiêu chí 4.4: Đạt

4.5. Tiêu chí, nội dung 4.5:

- **Yêu cầu:** Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã (như tại UBND xã Quảng Ngọc, nhà văn hoá thôn, các điểm du lịch...)

- **Kết quả Thực hiện:** Có 15 điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm Công sở xã Quảng Ngọc, công an xã, 4 trường học, trạm y tế, 9 nhà văn hóa thôn, bưu điện văn hoá xã, các quán café và nhà hàng ăn uống trên địa bàn xã để người dân dễ dàng truy cập internet.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 4.5: Đạt**

4.6. Tiêu chí, nội dung 4.6:

- **Yêu cầu:** Có hệ thống Camera an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã quản lý và giám sát.

- **Kết quả:** Hệ thống camera an ninh được xã đầu tư lắp đặt ở các vị trí quan trọng nhằm phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự, hiện nay trên địa bàn xã đã có 28 điểm lắp camera giám sát an ninh tại công sở, các thôn và nhà trường, trạm y tế, Ngoài hệ thống camera được địa phương đầu tư lắp đặt tại các hộ dân trên địa bàn xã cũng đã lắp đặt hệ thống camera an ninh góp phần phục vụ công tác giám sát an ninh trật tự, giao thông...Đã được kết nối trên Thanh hóa-S để nội người dân vào xem được.

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 4.6: Đạt**

4.7. Tiêu chí, nội dung 4.7:

Yêu cầu: Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông CNTT.

- **Kết quả thực hiện:** Đài truyền thanh thông minh có ứng dụng CNTT đã được đầu tư lắp mới và các thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông báo gồm các thiết bị kỹ thuật số hiện đại: máy ghi âm, máy tính, phần

mềm...; thiết bị lưu trữ số để thuận lợi cho việc khai thác thông tin, và quản lý, lưu trữ nội dung chương trình vào tháng 8 năm 2023.

- Xã Quảng Ngọc hiện có 16 cụm loa thông minh, 48 loa không dây và 9 thôn hoạt động tốt và thường xuyên đảm bảo tỷ lệ phủ sóng trong nhân dân 93% được nghe tuyên truyền.

- Về các điều kiện hoạt động:

+ Có Quyết định thành lập Đài truyền thanh xã Quảng Ngọc.

+ Có Trưởng đài và 01 cán bộ không chuyên trách. Trưởng Đài truyền thanh xã do công chức Văn hóa - xã hội kiêm nhiệm.

+ Có Ban biên tập Đài truyền thanh, Ban biên tập Đài truyền thanh xã do Chủ tịch UBND xã ký quyết định thành lập.

+ Có quy chế hoạt động của Đài truyền thanh, trong đó quy định cụ thể Chương trình, thời lượng, thời gian phát thanh theo tình hình cụ thể của địa phương.

+ Việc sản xuất tin bài, chương trình: Đài truyền thanh xã tiếp sóng các chương trình của Đài truyền thanh huyện, đồng thời xây dựng các tin bài để phục vụ nhân dân trên địa bàn xã Quảng Ngọc

+ Đài truyền thanh có nhật ký về việc phát sóng tin, bài hàng ngày trên phần mềm;

(Có minh chứng kèm theo)

***Đánh giá tiêu chí 4.7: Đạt**

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả nổi trội về chuyển đổi số của địa phương.

1.1. Thuận lợi và khó khăn.

Với mục tiêu đẩy mạnh chuyển đổi số để hướng tới xây dựng chính quyền điện tử (Chính quyền số) xây dựng một địa phương thông minh, hiện đại, từng bước thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn với thành thị, xây dựng một xã hội số phát triển toàn diện, đồng bộ, mọi công ty, doanh nghiệp và người dân biết khai thác, sử dụng công nghệ vào quá trình quản lý, điều hành, phát triển sản xuất, hướng tới xây dựng một nền kinh tế số phát triển phù hợp với xu thế của thời đại, của thời kỳ công nghệ 4.0.

Do đó, quá trình chuyển đổi số tại địa phương luôn được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Cấp uỷ Đảng, Chính quyền địa phương, có sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị, sự đồng hành của các công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, đặc biệt là sự đồng thuận của người dân, nên chuyển đổi số đã

và đang góp phần làm thay đổi diện mạo của quê hương, chính quyền số từng bước được hoàn thiện, kinh tế số, xã hội số đang từng bước làm thay đổi tư duy, nhận thức của người dân.

Song quá trình thực hiện chuyển đổi số tại địa phương cũng gặp không ít những khó khăn thách thức, bởi đây là một lĩnh vực hoàn toàn mới, cần phải có nhận thức đúng, tư duy đúng, trong khi đó nhận thức của một bộ phận người dân về chuyển đổi số còn mơ hồ, hoạt động của các doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh, còn mang tính truyền thống, chậm và ngại đổi mới, trong khi đó không có cán bộ có trình độ chuyên môn chuyên sâu về CNTT, đặc biệt là thiếu nguồn lực cho quá trình thực hiện mục tiêu chuyển đổi số tại địa phương.

1.2. Kết quả đạt được.

Bám sát qui trình hướng dẫn của Sở Thông tin, Truyền thông, tranh thủ tối đa sự quan tâm chỉ đạo của UBND và Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện, đặc biệt phòng văn hóa và thông tin huyện. Cùng với quyết tâm chính trị cao, có sự vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị tại địa phương, sự đồng hành của các Công ty doanh nghiệp, các hộ sản xuất kinh doanh, tích cực hưởng ứng của người dân trên địa bàn xã, 4 trụ cột của chuyển đổi số được hình thành, được khai thác hiệu quả và đạt được một số kết cụ thể đó là:

- Có 100% cán bộ, công chức ở địa phương được cấp và sử dụng thành thạo hộp thư công vụ, năm 2023 đạt 100% văn bản đi của xã đều được xử lý trên môi trường mạng.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 được cung cấp trên cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập đạt 100 %.

- Phòng họp trực tuyến của xã được liên thông tới cấp huyện, cấp tỉnh và Trung ương, được quản lý, khai thác, vận hành, sử dụng hiệu quả, xã sẽ có kế hoạch từng bước được kết nối một chiều đến từng thôn.

- Xã đã thành lập được các trang zalo của Cấp uỷ Đảng; Chính quyền; MTTQ để chỉ đạo điều hành nhiệm vụ đến từng đơn vị thôn, các thôn đều có trang zalo của người dân tương tác công việc trực tiếp hàng ngày với lãnh đạo xã.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu đạt 90 % trở lên.

- Đài truyền thanh thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông thực sự là tiếng nói của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, là cầu nối giữa các

chủ trương chính sách của Đảng - Pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương với nhân dân.

- Chuyển đổi số ở địa phương đã làm cho bộ mặt NTM kiểu mẫu của xã ngày một khang trang, thông minh, hiện đại.

2. Mô hình nổi trội trong chuyển đổi số.

****Tên mô hình là: Hệ thống đài truyền thanh thông minh***

-Đài truyền thanh thông minh có ứng dụng CNTT đã được đầu tư lắp mới và các thiết bị kỹ thuật, số hóa sản xuất nội dung truyền thông báo gồm các thiết bị kỹ thuật số hiện đại: máy ghi âm, máy tính, phần mềm...; thiết bị lưu trữ số để thuận lợi cho việc khai thác thông tin, và quản lý, lưu trữ nội dung chương trình vào tháng 8 năm 2023.

- Xã Quảng Ngọc hiện có 16 cụm loa thông minh, 48 loa không dây và 9 thôn hoạt động tốt và thường xuyên đảm bảo tỷ lệ phủ sóng trong nhân dân 93% được nghe tuyên truyền.

+ Việc sản xuất tin bài, chương trình: Đài truyền thanh xã tiếp sóng các chương trình của Đài truyền thanh huyện, đồng thời xây dựng các tin bài để phục vụ nhân dân trên địa bàn xã Quảng Ngọc

+ Đài truyền thanh có nhật ký về việc phát sóng tin, bài hàng ngày trên phần mềm; Nên rất thuận lợi cho việc thông tin tuyên truyền, các chủ trương Đảng, pháp luật của nhà nước và nhiệm vụ của địa phương nhanh nhất. Nên được gương tốt, việc tốt

**** Tên mô hình thứ hai là “Camera an ninh, trật tự”***

Theo kế hoạch đặt ra mục tiêu 2023 đến 2025 toàn xã có 70 mắt Camera. Mặc dù năm 2023 mới chỉ lắp đặt được 28 mắt Camera của xã về kết nối của trường và trạm y tế nữa cơ bản đã đảm bảo đủ theo dõi, quan sát các tuyến đường trên địa bàn xã, được lắp đặt tại các ngã tư, cổng công sở UBND xã, cổng các trường học, khu vực phức tạp về ANTT, trên các tuyến đường có mật độ giao thông lớn... hệ thống máy chủ đặt tại phòng trực Công an xã bao gồm 01 màn hình tivi để theo dõi, 01 tủ kỹ thuật, sơ đồ toàn bộ mạng lưới Camera trên các tuyến đường thường xuyên được bảo dưỡng. Toàn bộ 28 mắt Camera an ninh được kết nối về 01 màn hình tivi và máy chủ đặt tại phòng trực của công an xã Quảng Ngọc để theo dõi quản lý và giám sát, ngoài ra được kết nối với điện thoại của đồng chí Chủ tịch UBND xã, đồng chí Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công

an xã để theo dõi, đến nay đã kết nối Thanh Hóa-s để nhân dân quan sát theo dõi (*Nhưng không khai thức được*) để đảm bảo an toàn thông tin.

Bên cạnh hệ thống Camera an ninh của địa phương, các đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình cũng đã lắp đặt hệ thống camera giám sát đã góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý an ninh trật tự trên địa bàn xã thời gian qua.

Bên cạnh đó, dữ liệu Camera ghi lại còn giúp cho cơ quan chức năng nhận định, đánh giá đúng đối tượng, phục vụ tốt công tác truy xét đối tượng gây án, xử lý chính xác các vụ việc về an ninh, trật tự, vi phạm về môi trường, nhất là các vụ việc liên quan đến trật tự an toàn giao thông xảy ra trên địa xã.

Từ hiệu quả thực tiễn của mô hình camera, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn được giữ vững, tệ nạn xã hội được đẩy lùi, tạo được niềm tin trong quần chúng nhân dân, thay đổi được thói quen ý thức của mọi người khi tham gia giao thông, nên địa phương đã có chủ trương, tiếp tục nhân rộng mô hình, tiếp tục đầu tư lắp đặt, để bảo đảm tất cả những vị trí quan trọng về an ninh trật tự, những điểm đen giao thông trên địa bàn xã, đều được kiểm soát 24/24 giờ thông qua mắt thần của camera, để đảm bảo cuộc sống của mọi người dân thực sự bình yên, môi trường sống an toàn, xã hội phát triển theo hướng đô thị thông minh, hiện đại.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Phát huy kết quả đạt được trong công tác chuyển đổi số năm 2022 và 2023. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025. Quyết định số: 1533/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc giao chỉ tiêu hoàn thành chuyển đổi số cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện Quảng Xương giai đoạn 2022-2025;

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Đảng ủy xã Quảng Ngọc số 52 / NQ/ĐU ngày 25/ 3/ 2022 về việc lãnh đạo chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Quảng Ngọc.

-Nghị quyết số 71 NQ/ ĐU ngày 01 / 02 / 2023 về chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc;

-Nghị quyết số 54 / NQ - HĐND xã Quảng Ngọc ngày 28/4/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư chuyển đổi số năm 2023 xã Quảng Ngọc.

Kế hoạch số 25 /KH- UBND ngày 22/ 9/ 2022 về thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban thường vụ tỉnh uỷ về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030,

3. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau: Tuyên truyền trực tiếp thông qua các hội nghị, tuyên truyền trực quan, thông qua các kênh chính thống như hệ thống truyền thanh, trang tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội như cổng thông tin điện tử, facebook, zalo...để nhân dân hiểu và tích cực hưởng ứng cùng với chính quyền địa phương thực hiện chuyển đổi số một cách đồng bộ và hiệu quả.

4. Duy trì và nâng cao chất lượng những tiêu chí đã hoàn thành, chú trọng lĩnh vực chính quyền số. Trong đó, hoàn thiện kỹ năng sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và giải quyết công việc. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, các tổ chức trong hệ thống chính trị trong việc hướng dẫn người dân trên địa bàn thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo hệ thống một cửa điện tử.

5. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền trên môi trường số. mọi hoạt động xã hội đều diễn ra trên môi trường mạng, xây dựng địa phương trở thành xã NTM kiểu mẫu, thông minh, hiện đại.

V. Kiến nghị, đề xuất.

1. Đề nghị UBND Tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ cho cơ sở thực hiện hiện công tác chuyển đổi số.

2. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hướng dẫn làm rõ các định mức, đơn giá về xây dựng dự toán phần mềm; thuê dịch vụ công nghệ thông tin, kinh phí duy trì, vận hành, khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn...để các đơn vị có căn cứ tổ chức, thực hiện đảm bảo tiết kiệm hiệu quả.

3. Quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ CNTT cơ sở, để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nội dung chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn xã Quảng Ngọc, được rà soát, đánh giá theo Quyết định số

1829/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá, về việc ban hành các tiêu chí chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngọc, kính đề nghị Ủy ban nhân dân, các phòng chuyên môn huyện Quảng Xương, xem xét, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, công nhận kết quả hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2023 của xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (Đề B/c);
- Phòng Văn hóa & thông tin (Đề B/c);
- TTr.Đảng ủy, HĐND TT (Đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND ;
- Lưu: VT, VHXX

CHỦ TỊCH

Vương Huy Tưởng